

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **229/2020/HS-ST**  
Ngày 12-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thăng  
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thìn  
Bà Huỳnh Thị Kim Kiên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thanh Tâm – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Biên hòa,

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 05 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 170/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 03 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/20020/QĐXXST-HS, đối với bị cáo:

**Họ và tên bị cáo:** Nguyễn Minh Th, sinh năm 1993 tại tỉnh H. Hộ khẩu thường trú: Xóm J, xã Đ, huyện Z, tỉnh H. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Quốc H và bà Võ Thị Kim X. Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Đặng Thị M. Bị cáo có 02 con. Tiền án: Ngày 23/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 27/12/2019, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 58 ngày 03/01/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (Bị cáo có mặt).

**Bị hại:**

1. Anh Lê Hoàng T, sinh năm 1980.  
2. Chị Bùi Thị Hồng L, sinh năm 1987.  
Cùng địa chỉ: Nhà không số, tổ 9, khu phố 4B, phường D, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Anh T, chị L có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1964.  
Địa chỉ: Số 288, khu phố 4, phường TH, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt)

2. Ông Lê Văn H3, sinh năm 1947.

Địa chỉ: Số 07, Võ Văn T, khu phố TB, phường N, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt).

3. Anh Trần Quốc M, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 8, khu phố 3A, phường D, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 20/12/2019, Nguyễn Minh Th điều khiển xe mô tô đi ngang nhà không số thuộc tổ 9, khu phố 4B, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa của vợ chồng anh Lê Hoàng T và chị Bùi Thị Hồng L. Phát hiện thấy không có người ở nhà, Th nảy sinh ý định đột nhập vào để trộm cắp tài sản. Th dựng xe mô tô trên vỉa hè phía đối diện nhà anh T rồi trèo qua bờ rào vào sân sau căn nhà, Th dùng mỏ lết (mang theo sẵn) bẻ khung sắt cửa thông gió, chui vào bên trong nhà bếp. Tại đây, Th thấy một tủ sắt không khóa bên trong có một chiếc ba lô vải màu đen. Th mở chiếc ba lô ra thì phát hiện hai sổ tiết kiệm và số vàng gồm: 01 (một) miếng vàng loại SJC, trọng lượng 5 (năm) chỉ, 01 (một) nhẫn vàng loại 9999, trọng lượng 01 (một) chỉ, 03 (ba) nhẫn vàng loại 18k cùng 01 (một) đôi bông tai vàng loại 18K không rõ trọng lượng. Th lấy trộm toàn bộ số vàng trên rồi mở cửa phòng bếp đi ra ngoài điều khiển xe mô tô chạy thoát.

Có được tài sản trộm cắp, Th đến tiệm vàng “NH” tại khu phố 4, phường TH, thành phố B do anh Nguyễn Văn H2 làm chủ bán 01 (một) nhẫn vàng loại 9999, trọng lượng 01 (một) chỉ, 03 (ba) nhẫn vàng loại 18k cùng 01 (một) đôi bông tai vàng loại 18K không rõ trọng lượng được 7.800.000đ (bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

Ngày 22/12/2019, Th chở vợ, con về quê tại Bình Phước chơi. Sau đó Th mang miếng vàng loại SJC, trọng lượng 5 (năm) chỉ đến tiệm vàng “KH” thuộc khu phố TB, phường N, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước do anh Lê Văn H3 làm chủ bán được số tiền 20.700.000đ (hai mươi triệu bảy trăm nghìn đồng).

Toàn bộ số tiền bán vàng Th đã tiêu xài hết. Qua điều tra, xác minh, ngày 26/12/2019, Công an phường Trảng Dài mời Th về làm việc. Tại đây, Th thừa nhận hành vi phạm tội, Công an phường D lập hồ sơ, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra, xử lý.

Vật chứng liên quan đến vụ án thu giữ được gồm:

- Xe mô tô biển số 38L1-109.29, nhãn hiệu Yamaha Exciter thuộc sở hữu của anh Trần Quốc M (là đương gia của Nguyễn Minh Th). Qua điều tra xác định anh M cho Th mượn xe để đi lại, không biết Th sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho anh M.

- 03 (ba) chiếc mỏ lết, 01 (một) chiếc tua vít, 01 (một) con dao nhọn cán gỗ dài 20cm và 01 (một) con dao bấm dài 15cm của Nguyễn Minh Th sử dụng làm công cụ phạm tội.

- 01 (một) USB ghi lại hình ảnh phạm tội của Nguyễn Minh Th.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 653/TCKH-HĐĐG ngày 31/12/2019, Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận: “01 (một) miếng vàng loại SJC, trọng lượng 05 (năm) chỉ; 01 (một) nhẫn vàng loại 9999, trọng lượng 01 (một) chỉ, có tổng giá trị tài sản định giá là 25.531.000đ (hai mươi lăm triệu năm trăm ba mươi một nghìn đồng)”.

Đối với 03 (ba) nhẫn vàng 18K và 01 (một) đôi bông tai vàng 18K dựa trên lời khai bị hại, không rõ trọng lượng, không đủ cơ sở định giá nên Hội đồng thống nhất không định giá.

Về dân sự: Vợ của Nguyễn Minh Th là chị Đặng Thị M đã bồi thường cho vợ chồng anh Lê Hoàng T số tiền 28.500.000đ (hai mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng), vợ chồng anh T không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 187/CT-VKSBH ngày 27 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Minh Th về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th từ 18 đến 24 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### *[1] Về tố tụng:*

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

#### *[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 20/12/2019, tại nhà không số thuộc tổ 9, khu phố 4B, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, Nguyễn Minh Th đã có hành vi trộm cắp của của vợ chồng anh Lê Hoàng T, chị Bùi Thị Hồng L 01 (một) miếng vàng loại SJC, trọng lượng 05 (năm) chỉ; 01 (một) nhẫn vàng loại

9999, trọng lượng 01 (một) chỉ; 03 (ba) nhẫn vàng 18K và 01 (một) đôi bông tai vàng 18K. Tổng giá trị tài sản định giá được là 25.531.000đ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Th đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, như truy tố của Viện kiểm sát. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong xã hội và bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm trừng trị và răn đe phòng ngừa chung.

*[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bản thân bị cáo đã có 01 (một) tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc tình tiết tăng nặng là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, phía bị hại không yêu cầu gì thêm. Ngoài ra, bị cáo có cha là ông Nguyễn Quốc H được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang, có ông nội là Nguyễn Kh đã tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với anh Nguyễn Văn H2 và anh Lê Văn H3 không biết số vàng do do bị cáo Nguyễn Minh Th đem đến bán tại tiệm vàng là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

*[4] Về trách nhiệm dân sự:*

Gia đình bị can Nguyễn Minh Th đã bồi thường thiệt hại cho anh Lê Hoàng T, chị Bùi Thị Hồng L số tiền 28.500.000đ (hai mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng), vợ chồng anh T, chị L không yêu cầu gì thêm. Vì vậy, không đặt ra xem xét giải quyết.

*[5] Về xử lý vật chứng:*

Đối với số vật chứng gồm 03 (ba) mỏ lết, 01 (một) tua vít, 01 (một) con dao nhọn cán gỗ dài 20cm và 01 (một) con dao bấm dài 15cm Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Minh Th sử dụng làm công cụ phạm tội, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) USB ghi lại hình ảnh phạm tội của Nguyễn Minh Th là chứng cứ lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2019.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) mỏ lết, 01 (một) tua vít, 01 (một) con dao nhọn cán gỗ dài 20cm và 01 (một) con dao bấm dài 15cm là vật chứng của vụ án (Những vật chứng này đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo Biên bản giao ngày 31/3/2020).

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Biên Hòa;
- Cơ quan THAHS CA TP. Biên Hòa;
- Phòng PV06 CA T. Đồng Nai;
- Nhà Tạm giữ CA TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Thắng**